

MOVERS PRACTICE 12

I. Choose (HTD= hiện tại đơn/ HTTD= hiện tại tiếp diễn)

1. He is not writing story. _____
2. Does she drink milk at night? _____
3. He is a teacher _____
4. Are you running in the park? _____
5. We don't go to school on Sunday.

6. She is not happy _____
7. I never play tennis _____
8. My mom is not cooking in the kitchen

9. I always read a book in the afternoon

10. I am not calling my friend. _____
11. Ms Green walks to school every
day _____
12. They are studying English _____
13. My brother washes his car every
morning _____
14. The baby always cries at night

15. What does your mom sometimes do in the evening? _____
16. What are you doing? _____
17. Do you go shopping on Monday? _____

II. Write (Viết dấu hiệu nhận biết cho đúng vào từng cột)

every day now right now
 always at present sometimes
 Look! at the moment never
 often Listen! Be quiet!

HIỆN TẠI ĐƠN	HIỆN TẠI TIẾP DIỄN

III. Choose (Chọn đáp án đúng nhất)

1. Thì HIỆN TẠI ĐƠN diễn tả:

- A. 1 việc lặp đi lặp lại
- B. 1 việc đang diễn ra ngay bây giờ
- C. 1 việc sẽ làm trong tương lai

2. Thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN diễn tả:

- A. 1 sự thật
- B. 1 thói quen
- C. 1 việc đang diễn ra ngay bây giờ

3. Cấu trúc của thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN ?

A. V-ing

B. is/ am/ are + V_ing

C. is/ am/ are

4. Cấu trúc nào là của Hiện tại đơn?

A. is/ am/ are hoặc V1/ Vs/ Ves

B. V-ing

C. Is/am/are+ V-ing

5. Muốn làm phủ định (thêm not) của thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN thì mình phải:

A. Thêm not vào trợ động từ

B. Thêm not vào is/am/are

C. Giữ nguyên không làm gì cả

6. TRỢ ĐỘNG TỪ có xuất hiện trong thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN không?

A. Có

B. Không

7. Câu : He isn't work every Sunday

là đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

-----THE END-----